TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **117**/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 27-7-2017
V/v tranh chấp "xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **NGUYỄN THANH TRIỀU**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **ĐỖ DUY HỪNG**.

2. Ông **LÊ VĂN THÀNH**.

Thư ký phiên toà: Bà **PHẠM THỊ KIM LIÊU**, là thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 27 tháng 7 năm 2017 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 293/2017/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2017 về việc "*Xin ly hôn*".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 20/6/2017 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Anh **Lê Văn A**, sinh năm 1986 (có mặt).

Địa chỉ: Tổ E, ấp N, xã M, huyện P, tỉnh Tiền Giang.

* Bị đơn: Chị **Lê Hồng Đ**, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ E, ấp N, xã M, huyện P, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại đơn xin ly hôn và tờ tự khai ngày 25 tháng 4 năm 2017 của nguyên đơn anh Lê Văn A trình bày***: Hôn nhân của anh chị được xác lập trên cơ sở quen biết, anh chị có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ Lương, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang vào năm 2010, anh chị sống hạnh phúc đến năm 2012 thì chị Đ tự ý bỏ nhà đi không chung sống với anh nữa, anh với chị Đ đã chính thức ly thân từ đó cho đến nay. Nguyên nhân là do chị Đ không còn tình cảm với anh nữa nên hôn nhân không thể kéo dài, nay anh cũng thấy không còn tình cảm gì với chị Đ nên anh yêu cầu được ly hôn với chị Lê Hồng Đ.

- Về con chung: Có 01 con chung cháu tên Lê Hoàng Q, sinh ngày 15/12/2011, khi ly hôn anh yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu chị Đ cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* ***Bị đơn chị Lê Hồng Đ***: Tòa án đã niêm yết thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên hòa giải lần 1, lần 2, Quyết định đưa vụ án ra xét xử tại nơi cư trú nhưng chị Lê Hồng Đ vắng mặt và cũng không có ý kiến gì trình bày về việc yêu cầu xin ly hôn của anh A, nên Tòa án căn cứ vào các Điều 170, 171, 172, 173, 174, 175, 179, 183 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa quyết định xét xử vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của nguyên đơn được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Hôn nhân của anh Lê Văn A và chị Lê Hồng Đ được xác lập trên cơ sở quen biết, anh chị có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ Lương, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang vào năm 2010, cho thấy mối quan hệ hôn nhân của anh Lê Văn A và chị Lê Hồng Đ phù hợp với các Điều 8, 9 luật hôn nhân gia đình. Sau khi kết hôn anh chị sống hạnh phúc đến năm 2012 thì chị Đ tự ý bỏ nhà đi không chung sống với anh nữa, anh với chị Đ đã chính thức ly thân từ đó cho đến nay. Theo lời trình bày của anh nguyên nhân là do chị Đ không còn tình cảm với anh nữa nên hôn nhân không thể kéo dài, nay anh cũng thấy không còn tình cảm gì với chị Đ nên anh yêu cầu được ly hôn với chị Lê Hồng Đ.

Đối với chị Lê Hồng Đ Tòa án đã niêm yết thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên hòa giải lần 1, lần 2, Quyết định đưa vụ án ra xét xử tại nơi cư trú nhưng chị Lê Hồng Đ vắng mặt và cũng không có ý kiến gì trình bày về việc yêu cầu xin ly hôn của anh A. Tại phiên tòa hôm nay chị Đ cũng không đến Tòa án và cũng không có ý kiến gì, nên Hội đồng xét xử quyết định cho anh A được ly hôn với chị Đ.

- Về con chung: Có 01 con chung cháu tên Lê Hoàng Q, sinh ngày 15/12/2011. Hiện đang sống với anh, nay Hội đồng xét xử quyết định cho anh A được tiếp tục nuôi cháu Lê Hoàng Q và đều này cũng phù hợp với giấy xác nhận ngày 16/6/2017 của Ủy ban nhân dân xã Mỹ Lương, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang là hiện nay gia đình anh A vẫn nuôi cháu Lê Hoàng Q và cháu được học tập đầy đủ, tại phiên tòa hôm nay anh A không yêu cầu chị Đ cấp dưỡng nuôi con, xét thấy đây là sự tự nguyện của anh nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Lê Hồng Đ được quyền thăm nom con chung sau khi ly hôn.

Vì các lẽ trên;

Áp dụng các Điều 8, 9, 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Điều 170, 171, 172, 173, 174, 175, 179, 183 Bộ luật tố tụng dân sự.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Xử:

- Về tình cảm: Anh Lê Văn A được ly hôn với chị Lê Hồng Đ.

- Về con chung: Có 01 con chung cháu tên Lê Hoàng Q, sinh ngày 15/12/2011. Hiện đang sống với anh, tiếp tục giao cháu Lê Hoàng Q, sinh ngày 15/12/2011 cho anh Lê Văn A được tiếp tục nuôi dưỡng, ghi nhận sự tự nguyện của anh Lê Văn A không yêu cầu chị Lê Hồng Đ cấp dưỡng nuôi con.

Chị Lê Hồng Đ được quyền thăm nom con chung sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lê Văn A phải chịu 300.000đồng tiền án phí Hôn nhân sơ thẩm. Anh đã nộp 300.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 06744 ngày 25/4/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh tiền Giang, xem như anh A nộp xong án phí.

Anh Lê Văn A được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án, chị Lê Hồng Đ được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày được tống đạt bản án, hoặc kể từ ngày được niêm yết bản án tại nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- UBND xã Mỹ Lương, H. Cái Bè, T. TG;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thanh Triều